

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 571/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 08-5-2018

V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thọ Viên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhung

Bà Tạ Thị Kim Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 08/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 543/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017 về vụ việc tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1779/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Quốc Thắng, sinh năm: 1963

Địa chỉ: 292 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Ngô Thị Bích Phượng, sinh năm: 1963

Địa chỉ: 5372 Monterey Highway #1 San Jose CA 95111 USA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của ông Lê Quốc Thắng:

Ông và bà Ngô Thị Bích Phượng tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vào sổ đăng ký kết hôn số 1059 quyển số 06 ngày 28 tháng 3 năm 2002.

Sau khi kết hôn, bà Phượng trở về Mỹ sinh sống và làm việc, ông Thắng vẫn ở lại Việt Nam. Giữa ông và bà Phượng không có sống chung cùng nhau. Thời gian đầu xa cách ông và bà Phượng vẫn liên lạc để duy trì tình cảm vợ chồng. Từ năm 2004 đến nay thì giữa ông và bà Phượng không còn liên lạc cũng như về Việt Nam thăm ông. Do thời gian xa cách kéo dài, khoảng cách địa lý

quá xa nên ông và bà Phượng không có cơ hội gặp nhau thường xuyên để hàn gắn tình cảm dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể giải quyết được. Để ổn định cuộc sống riêng của mình nên ông Thắng đề nghị Tòa án được ly hôn với bà Ngô Thị Bích Phượng.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Bị đơn bà Ngô Thị Bích Phượng trình bày:

Đơn xin vắng mặt của bà Ngô Thị Bích Phượng đã được chứng thực chữ ký ngày 24/01/2018 tại Tổng lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội Việt Nam tại San Francisco, Hoa Kỳ có nội dung: Bà Ngô Thị Bích Phượng cũng thừa nhận quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung như ông Lê Quốc Thắng trình bày và cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Thắng vì tình cảm vợ chồng không còn, những bất đồng quan điểm không giải quyết được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Bà Ngô Thị Bích Phượng có Đơn xin vắng mặt đã được chứng thực chữ ký ngày 24/01/2018 tại Tổng lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội Việt Nam tại San Francisco, Hoa Kỳ; ông Lê Quốc Thắng có Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 26/4/2018 nên Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu ly hôn của ông Lê Quốc Thắng có đủ căn cứ để xác định:

Quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Lê Quốc Thắng và bà Ngô Thị Bích Phượng vào sổ đăng ký kết hôn số 1059 quyển số 06 ngày 28 tháng 3 năm 2002 thì hôn nhân giữa ông Thắng và bà Phượng là hôn nhân hợp pháp.

Ông Thắng yêu cầu được ly hôn bà Phượng vì tình cảm vợ chồng không còn, cả hai không có thời gian chung sống cùng nhau nên dẫn đến những bất đồng quan điểm không thể giải quyết được. Từ năm 2004 đến nay, hai bên thừa nhận không có liên lạc để hàn gắn tình cảm vợ chồng và giải quyết bất đồng. Bà Ngô Thị Bích Phượng cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Thắng.

Do tình cảm vợ chồng không còn, những bất đồng không giải quyết được, điều kiện sống mỗi người mỗi nơi, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn

nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Lê Quốc Thắng để tạo điều kiện cho các bên ổn định cuộc sống riêng sau này.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Cả hai xác nhận không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Nợ chung: Không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm ông Lê Quốc Thắng phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Khoản 1 Điều 37, Khoản 1 Điều 38, Khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Quốc Thắng.

Quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quốc Thắng được ly hôn với bà Ngô Thị Bích Phượng.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Quốc Thắng chịu 300.000 đồng được căn trừ vào Biên lai thu tạm ứng án phí số 0048205 ngày 22/11/2017 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày ông Lê Quốc Thắng nhận tổng đạt hợp lệ bản án. Đối với bà Ngô Thị Bích Phượng thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thọ Viên

